

Bản án số: 198/2022/HS- ST
Ngày 17- 11- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Văn Toàn

Bà Nguyễn Thị Lại

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang- Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dương Quỳnh- Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án hình sự thụ lý số 194 /2022/TLST- HS ngày 07 tháng 10 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 202/2022/QĐXXST- HS ngày 02 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Nông Văn H, sinh năm 1999; tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn N, xã L, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nông Văn Ch; và bà: Vi Thị L; vợ, con: Chưa có; **tiền án, tiền sự, nhân thân:** Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/5/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt).

-Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Vi Văn T, sinh năm 1995; nơi ĐKKHKT: Bản Ch, xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng; nơi ở: Thôn N, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

2. Anh Hoàng Văn H1, sinh năm 1996; cư trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện V, tỉnh Lạng Sơn (vắng mặt).

3. Chị Lê Thị Thanh Th, sinh năm 1985; cư trú tại: Tập thể C, xã T, huyện Tha, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

4. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1978; cư trú tại: Tổ dân phố 2, thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

5. Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1975; cư trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện V, tỉnh Lạng Sơn (có mặt).

6. Anh Hứa Minh T, sinh năm 1996; cư trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện V, tỉnh Lạng Sơn (vắng mặt).

Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị H (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 40 phút ngày 14/5/2022, tại phòng trọ số 29, tầng 4, nhà trọ Đ thuộc tổ dân phố M, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang; Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an tỉnh Bắc Giang kiểm tra phát hiện, bắt quả tang Nông Văn H- sinh năm 1999, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú thôn N, xã L, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở tổ dân phố M, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Vi Văn T- sinh năm 1995, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú Bản Ch, xã Y, huyện B, tỉnh C; nơi ở thôn N, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang; vật chứng thu giữ gồm:

- Nông Văn H tự giác giao nộp:

+ 01 Lọ nhựa màu hồng có nắp đậy bên trong đựng 12 (mười hai) gói giấy trong đó có: 06 (sáu) gói giấy bạc đều có hai mặt màu trắng bạc; 06 (sáu) gói giấy ô ly có dòng kẻ bên trong mỗi gói giấy đều đựng các chất cục bột màu trắng nghi là ma túy Heroine được niêm phong trong phong bì có ký hiệu “QT”.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh, mật khẩu: 081096, số Imei1: 865810037127657, Imei2: 865810037127640, gắn sim thuê bao số 0354.099.202; số tiền 1.500.000 đồng.

- Vi Văn Tường tự giác giao nộp:

+ 01 (một) mảnh giấy bạc để gói ma túy.

+ 01 (một) xi lanh loại 3ml/cc đã qua sử dụng.

Ngày 14/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Bắc Giang tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nông Văn H tại tổ dân phố M, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Quá trình khám xét thu giữ gồm:

+ Số tiền 8.000.000 đồng thu giữ trong gói trên giường ngủ của H.

- 01 xe mô tô màu đen, có chữ Yamaha Jupiter, biển kiểm soát 12U1-168.14, số khung: RLCUE1340LY099997 trong cốp xe có: 01 thẻ bảo hiểm y tế số DN42420358257; 01 thẻ nhân viên mang tên Hoàng Văn H; 01 giấy biên nhận thể chấp mang tên Hoàng Văn H; 01 thẻ ngân hàng BIDV mang tên HUA MINH T.

Ngày 14/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Bắc Giang đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang giám định loại chất ma túy, khối lượng chất ma túy thu giữ được niêm phong trong phong bì “QT”.

Tại Kết luận giám định số 814/KL-KTHS ngày 16/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT”, đã được niêm phong gửi giám định: Trong 01 (một) lọ nhựa màu hồng có nắp đậy: Chất cục bột màu trắng đựng trong 12 (mười hai) gói giấy (trong đó có: 06 (sáu) gói giấy bạc đều có hai mặt màu trắng bạc, 06 (sáu) gói giấy ô ly có dòng kẻ) **đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,650 gam, loại Heroine.**

Ngày 16/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Bắc Giang chuyển hồ sơ cùng các vật chứng liên quan vụ án đến Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên để điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Nông Văn H khai nhận: H quen biết với Hoàng Văn H1- sinh năm 1996, trú tại thôn N, xã Đ, huyện V, tỉnh Lạng Sơn từ năm 2019. Đầu tháng 4 năm 2022, H đến phòng trọ số 29, tầng 4, nhà trọ Đ thuộc tổ dân phố M, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang ở cùng với Hoàng Văn H1 (H1 là người thuê trọ tại đây). Ngày 09/5/2022, H1 bảo H là H1 đi tỉnh Sơn La và đưa cho H 01 (một) lọ nhựa màu hồng bên trong chứa nhiều gói giấy đựng chất ma túy Heroine cùng 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Vivo màu xanh, lắp số thuê bao 0354.099.202 của H1. H1 dặn H có ai gọi đến hỏi mua ma túy thì bán 01 gói giấy bạc với giá với giá 200.000 đồng, bán 01 gói giấy trắng ô ly với giá với giá 100.000 đồng, bán được ma túy thì H1 trả công bằng cách cho H ma túy Heroine để H sử dụng. H đồng ý cầm lọ nhựa chứa các gói ma túy và điện thoại H1 đưa cho để bán ma túy. Trong khoảng thời gian từ ngày 10/5/2022 đến ngày 14/5/2022, H đã bán ma túy cho 13 lượt khách được tổng số tiền 1.500.000 đồng, cụ thể: Ngày 10/5/2022, H bán ma túy Heroin cho 02 người không quen biết, mỗi người 01 gói ma túy (gói giấy trắng ô ly) với giá 100.000 đồng, được tổng số tiền 200.000 đồng; Ngày 11/5/2022, H bán cho Vi Văn T 01 gói ma túy (gói bằng giấy bạc) với giá 200.000 đồng và 02 người không quen biết mỗi người 01 gói ma túy (gói giấy trắng ô ly) với giá 100.000 đồng, được tổng số tiền 400.000 đồng;

Ngày 12/5/2022, H bán ma túy Heroin cho 04 người không quen biết, mỗi người 01 gói ma túy (gói giấy trắng ô ly) với giá 100.000 đồng, được tổng số tiền 400.000 đồng; Ngày 13/5/2022, H bán ma túy Heroin cho 03 người không quen biết, mỗi người 01 gói ma túy (gói giấy trắng ô ly) với giá 100.000 đồng, được tổng số tiền 300.000 đồng. Ngày 14/5/2022, H bán cho Vi Văn T 01 gói ma túy (gói bằng giấy bạc) với giá 200.000 đồng. Những người khách mua ma túy của H đến vào những thời điểm khác nhau, không có người nào đến mua ma túy cùng nhau.

Trong số những người khách mua ma túy của H, Vi Văn T là người đã 02 lần đến mua ma túy với tổng số tiền là 400.000 đồng, cụ thể như sau: Khoảng 11 giờ ngày 11/5/2022, T đã đến phòng trọ số 29, tầng 4, nhà trọ Đ thuộc tổ dân phố M, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang mục đích để mua ma túy về sử dụng. Tại đây, T gặp H và bảo H bán cho 200.000 đồng ma túy Heroine thì H đồng ý. H cầm 200.000 đồng T đưa cho và lấy trong 01 lọ nhựa màu hồng 01 gói giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc, bên trong chứa chất cục bột màu trắng là chất ma túy Heroine. Sau khi mua ma túy xong, T xin số điện thoại của H thì được H cho số điện thoại 0354.099.202 để liên lạc. Số ma túy mua được của H, T đã sử dụng hết cho bản thân do là người nghiện ma túy. Khoảng 11 giờ ngày 14/5/2022 khi H đang ở phòng trọ số 29, tầng 4, nhà trọ Đ và vừa sử dụng xong 01 gói ma túy trong lọ nhựa thì T gọi điện từ số điện thoại 0373.601.230 của T vào số điện thoại 0354.099.202 của H (số điện thoại H1 để lại cho H) để hỏi mua 200.000 đồng tiền ma túy Heroine. H đồng ý bán ma túy cho T và bảo T đến phòng trọ số 29, tầng 4, nhà trọ Đ thuộc tổ dân phố M, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang, T đồng ý. Sau đó, T rủ anh Nguyễn Văn H- sinh năm 1978, trú tại tổ dân phố 2, thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang đi cùng đến phòng trọ của H, anh H đồng ý. Khoảng 11 giờ 15 phút cùng ngày, T và anh H đến nơi, H mở cửa cho T và anh H vào phòng. T đưa cho H số tiền 200.000 đồng và nói: “Anh bán cho em hai trăm”, ý T bảo H bán cho T 200.000 đồng tiền ma túy Heroine. H cầm tiền cất vào túi quần phía trước chiếc quần đang mặc rồi lấy ra từ 01 chiếc lọ nhựa màu hồng H để trên giường 01 gói giấy bạc chứa ma túy Heroine đưa cho T. T nhận số ma túy H đưa cho rồi ngồi xuống nền nhà của H rồi sử dụng bằng hình thức trộn ma túy với nước và dùng xi lanh tiêm vào cơ thể. Lúc này, H đi vào nhà vệ sinh trong phòng trọ để đi vệ sinh còn anh H ngồi cạnh T và không sử dụng ma túy cùng với T. Khi T vừa sử dụng xong ma túy thì lực lượng Công an vào kiểm tra, bắt quả tang H về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, H tự nguyện giao nộp 01 lọ nhựa màu hồng bên trong chứa 12

gói giấy chứa chất ma túy Heroine. Cơ quan Công an đã lập biên bản quả tang và thu giữ các vật chứng có liên quan.

Trong các ngày 14/5/2022 và 20/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Bắc Giang và Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện V đã tiến hành kiểm tra chiếc điện thoại nhãn hiệu Mobistar màu đỏ- đen, lắp sim số 0373.601.230 của Vi Văn T và chiếc điện thoại nhãn hiệu Vivo màu xanh, lắp sim số 0354.099.202 (H khai là điện thoại H1 đưa cho để làm phương tiện liên lạc bán ma túy). Kết quả tại thư mục cuộc gọi đều có thông tin liên lạc giữa số điện thoại 0373.601.230 của Vi Văn T và 0354.099.202 của Nông Văn H vào ngày 14/5/2022.

Ngày 22/7/2022, Cơ quan điều tra tiến hành xác định vị trí H bán chất ma túy tại phòng trọ 29, tầng 4, nhà trọ Đ thuộc tổ dân phố M, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Kết quả H xác định được chính xác vị trí H bán trái phép chất ma túy tại phòng trọ số 29, tầng 4, nhà trọ Đ thuộc tổ dân phố M, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang phù hợp với lời khai của bị cáo, người liên quan, người làm chứng.

Ngày 31/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện V đã ra Lệnh thu giữ thư tín, điện tín đối với thông tin chủ số thuê bao, rút list cuộc gọi của số thuê bao 0354.099.202 và 0373.601.230 từ ngày 01/5/2022 đến ngày 14/5/2022 tại Tập đoàn công nghiệp- Viễn thông quân đội Viettel. Kết quả: Chủ số thuê bao 0354.099.202 là Hoàng Văn H1- sinh năm 1996, trú tại thôn N, xã Đ, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; chủ số thuê bao 0373.601.230 là Công ty TNHH Viễn thông Kh, địa chỉ xã T, huyện Th, thành phố Hà Nội; ngày 14/5/2022, có thể hiện việc liên lạc giữa số thuê bao 0373.601.230 của Vi Văn T và số thuê bao 0354.099.202 của Hoàng Văn H1.

Cáo trạng số 193/CT- VKS ngày 07 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo Nông Văn H về tội “ *Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên bị cáo trình bày thêm số tiền 200.000 đồng bán ma túy cho anh T ngày 14/5/2022 nằm trong số tiền 1.500.000 đồng Cơ quan cảnh sát điều tra tạm giữ.

Ông Hoàng Văn H khai: Ông là chủ sở hữu của chiếc xe mô tô BKS 12U1-168.14, anh H1 là con trai mượn để sử dụng, ông không biết anh H1 sử dụng xe mô tô vào việc gì. Nay ông đề nghị Hội đồng xét xử cho xin lại chiếc xe.

Kết thúc thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V giữ quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố, sau khi đánh giá chứng cứ, đề nghị:

a. *Về trách nhiệm hình sự*: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nông Văn H từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 14/5/2022.

b. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm a, điểm b, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm b, điểm c khoản 2, **điểm a** khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong dán kín có ký hiệu “QT” bên trong có chứa 0,516 gam ma túy Heroine do Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định; 01 mảnh giấy bạc; 01xi lanh loại 3ml/cc đã qua sử dụng; 01 que test ma túy.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 1.500.000 đồng.

+ Trả lại ông Hoàng Văn H 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu đen, biển kiểm soát 12U1-168.14 và 01 giấy biên nhận thể chấp mang tên Hoàng Văn H; trả lại anh Hứa Minh T 01 thẻ ngân hàng BIDV mang tên HUA MINH T.

c. *Về án phí*: Áp dụng 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo./.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng*: Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, sự vắng mặt của những người này không trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ các Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[3] Bị cáo thuộc hộ nghèo, là đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn thuộc diện được trợ giúp pháp lý. Bị cáo từ chối trợ

giúp pháp lý, nếu Tòa án chỉ định người bào chữa cho bị cáo, bị cáo từ chối. Căn cứ Điều 77 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[4] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm và các chứng cứ khác, có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 11 giờ 40 phút ngày 14/5/2022, tại phòng trọ số 29, tầng 4, nhà trọ Đ thuộc tổ dân phố M, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Giang phát hiện, bắt quả tang Nông Văn H có hành vi tàng trữ 0,650 gam chất ma túy Heroine, với mục đích để bán kiếm lời. Quá trình điều tra xác định, từ ngày 10/5/2022 đến ngày 14/5/2022, Nông Văn H bán ma túy cho 13 lượt khách được tổng số tiền 1.500.000 đồng, cụ thể: Ngày 10/5/2022, H bán ma túy Heroin cho 02 người không quen biết, mỗi người 01 gói ma túy gói giấy trắng ô ly với giá 100.000 đồng, được tổng số tiền 200.000 đồng; Ngày 11/5/2022, H bán cho Vi Văn T 01 gói ma túy gói bằng giấy bạc với giá 200.000 đồng và 02 người không quen biết mỗi người 01 gói ma túy gói giấy trắng ô ly với giá 100.000 đồng, được tổng số tiền 400.000 đồng; Ngày 12/5/2022, H bán ma túy Heroin cho 04 người không quen biết, mỗi người 01 gói ma túy gói giấy trắng ô ly với giá 100.000 đồng, được tổng số tiền 400.000 đồng; Ngày 13/5/2022, H bán ma túy Heroin cho 03 người không quen biết, mỗi người 01 gói ma túy gói giấy trắng ô ly với giá 100.000 đồng, được tổng số tiền 300.000 đồng. Ngày 14/5/2022, H bán cho Vi Văn T 01 gói ma túy gói bằng giấy bạc với giá 200.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Nông Văn H có đủ yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy. Cáo trạng số 193/CT- VKS ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo Nông Văn H về tội mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Ma túy là chất gây nghiện không những là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và là nguyên nhân lây truyền căn bệnh HIV, AIDS , mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa bàn có khu công nghiệp. Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên, bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng. Do đó, cần xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự, xử phạt bị cáo một hình

phạt nghiêm khắc, áp dụng Điều 38 của Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo cách ly khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ*: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; **bị cáo tự thú hành vi mua bán trái phép chất ma túy các ngày 10, 12, 13 tháng 5 năm 2022**. Áp dụng điểm r, điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi cân nhắc hình phạt.

[6] *Tình tiết tăng nặng*: Tình tiết bị cáo phạm tội 02 lần đã được áp dụng là tình tiết định khung hình phạt, do đó Hội đồng xét xử không áp dụng là tình tiết tăng nặng.

[7] *Xét về hình phạt bổ sung*: Bị cáo thuộc hộ nghèo, là đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] *Các vấn đề khác*:

Ngày 31/8/2022, Cơ quan điều tra tiến hành làm việc với chị Lê Thị Thanh Th- sinh năm 1985, trú tại tập thể C, xã T, huyện Th, thành phố Hà Nội là Giám đốc Công ty TNHH Viễn thông Kh, địa chỉ: xã T, huyện Th, thành phố Hà Nội cho biết Công ty không sử dụng số thuê bao 0373.601.230 mà chỉ đăng ký sim cho các điểm bán lẻ, chị không biết và không có quan hệ gì với Vi Văn T có lý lịch nêu trên. Chị Th và Công ty không liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy giữa Nông Văn H và Vi Văn T.

Đối với Hoàng Văn H1 là người đã đưa ma túy cho H ngày 09/5/2022 để H bán, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, triệu tập với Hoàng Văn H1. Tuy nhiên, H1 không có mặt tại gia đình và địa phương, H1 đi đâu, làm gì thì gia đình và địa phương không nắm được. Tại thời điểm H1 giao chất ma túy cho H bán thì chỉ có H và H1 ngoài ra không có ai biết việc này; ngoài lời khai của H ra không có chứng cứ nào khác khẳng định H1 đã đưa ma túy cho H để bán nên Cơ quan điều tra đã tách phần tài liệu liên quan đến đối tượng H1 và các vật chứng liên quan ra khỏi hồ sơ vụ án để tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xem xét xử lý sau.

Đối với anh Nguyễn Văn H là người đi cùng Vi Văn T đến phòng trọ của H chơi và chứng kiến việc H và T mua bán ma túy với nhau, anh H không sử dụng ma túy cùng T và không mua ma túy của H nên anh H không vi phạm pháp luật.

Đối với chị Nguyễn Thị H là chủ nhà trọ Đ nơi H thực hiện hành vi phạm tội, chị H không biết bị cáo có hành vi bán trái phép chất ma túy tại phòng trọ do chị quản lý nên Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện V không đề cập xử lý.

Đối với Vi Văn T được xét nghiệm nước tiểu, kết quả T dương tính với chất ma túy; Nông Văn H khai nhận có sử dụng ma túy vào ngày 14/5/2022 nên Công an huyện V ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” đối với Vi Văn T và Nông Văn H.

[9] *Về vật chứng:*

[9.1] 01 phong bì có ký hiệu “QT” bên trong có chứa 0,516 gam ma túy Heroine do Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định là công cụ phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và là vật cấm lưu hành căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[9.2] 01 mảnh giấy bạc để gói ma túy, 01 xi lanh loại 3ml/cc đã qua sử dụng, 01 que test ma túy là vật không có giá trị, căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[9.3] Số tiền 1.500.000 đồng là tiền do phạm tội mà có căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[9.4] 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Jupiter màu đen BKS 12 U1- 168.14 đăng ký xe mang tên Hoàng Văn H và 01 giấy biên nhận thế chấp là tài sản là giấy tờ của ông Hoàng Văn H, **01 thẻ ngân hàng BIDV mang tên Hứa Minh T của anh T**, không liên quan đến việc phạm tội, căn cứ khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại ông H và anh T.

[9.5] Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh lấp sim số 0354.099.202 là tài sản của đối tượng H1 đưa cho H có liên quan đến hành vi phạm tội; 01 thẻ bảo hiểm y tế số DN42420358257; 01 thẻ nhân viên mang tên Hoàng Văn H1 thu trong cốp xe mô tô 12U1- 168.14 và số tiền 8.000.000 đồng thu tại giường ngủ phòng trọ số 29 (H khai là tiền của H1), Cơ quan điều tra đã tách phần tài liệu và vật chứng liên quan đến đối tượng Hoàng Văn H1 ra khỏi hồ sơ vụ án để tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xem xét xử lý sau là đúng pháp luật.

[10] *Về án phí:* Bị cáo thuộc hộ nghèo là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng

hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[11] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Về áp dụng điều luật:

Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 251, các điểm r, s Khoản 1 Điều 51, Điều 38, các điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự

Căn cứ Điều 77; điểm a Khoản 2 Điều 136; các điểm a,b,c khoản 2, khoản 3 Điều 106, các Điều 292, 293, 331; 332, 333; 336, 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2. Về mức hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Nông Văn H 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 14/5/2022.

3. Về vật chứng:

3.1. *Tịch thu tiêu hủy*: 01 phong bì có ký hiệu “QT” bên trong có chứa 0,516 gam ma túy Heroine do Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định, 01 mảnh giấy bạc để gói ma túy, 01 xi lanh loại 3ml/cc đã qua sử dụng, 01 que test ma túy.

3.2. *Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước* 1.500.000 đồng.

3.3. Trả lại ông Hoàng Văn Hợp 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Jupiter màu đen BKS 12 U1- 168.14 đăng ký xe mang tên Hoàng Văn H và 01 giấy biên nhận thể chấp là tài sản là giấy tờ của ông Hoàng Văn H. Trả lại anh Hứa Minh T 01 thẻ Ngân hàng BIDV mang tên Hứa Minh T.

(Vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13 tháng 10 năm 2022 giữa Công an huyện V và Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt)

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện V;
- CCTHADS huyện V;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Lưu HS.VP;
- Công an Việt ;
- Bị cáo; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã L.

Bùi Thị Hương